

An Lão, ngày 12 tháng 6 năm 2024

**BÁO CÁO TỔNG KẾT GIÁO DỤC TRUNG HỌC  
NĂM HỌC 2023 – 2024**

**Phần I**

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023 – 2024**

**I. Việc phát triển mạng lưới trường, lớp; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia.**

**1. Phát triển quy mô trường, lớp, học sinh, giáo viên**

*1.1 Kết quả đạt được so sánh với năm học 2022 – 2023*

So với năm học trước thì quy mô về số lớp, số học sinh ngày càng tăng, tuy nhiên số giáo viên vẫn chưa đủ đáp ứng. Cụ thể:

*Bảng 1. Quy mô học sinh và đội ngũ*

Năm học	Số lớp	Số giáo viên	Số học sinh
Năm học 2023-2024	37	68	1664
Năm học 2022-2023	34	66	1524
So với năm học 2022-2023	Tăng 3	Tăng 2	Tăng 140

- Số lượng: Cán bộ quản lý 03; giáo viên 68.

- Tích cực động viên giáo viên, cán bộ quản lý tham gia học tập, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của mình. Hiện nay 100% cán bộ giáo viên đạt chuẩn, có 31 cán bộ, giáo viên có trình độ thạc sĩ; 1 giáo viên đang theo học thạc sĩ.

*1.2 Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân*

- Nhiều bộ môn thiếu giáo viên do không có giáo viên đăng ký tuyển dụng về trường như các môn: GDKT&PL, Lịch sử, Ngữ văn, Toán.

- Trường chưa tuyển dụng được giáo viên dạy âm nhạc và mỹ thuật do đó môn học này chưa được đưa vào giảng dạy trong năm học này.

- Nhà trường không có nhân viên thư viện nên vẫn phải trưng dụng giáo viên kiêm nhiệm.

**2. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

*2.1 Kết quả đạt được so sánh với năm học 2022 – 2023*

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng phòng học đạt chuẩn, phòng thí nghiệm bộ môn, cảnh quan sân trường...

- Trang bị hệ thống nước sạch, lọc tự động đến tất cả các phòng học, các phòng chức năng.

- Rà soát, sửa chữa kịp thời cơ sở vật chất các phòng học, phòng chức năng như hệ thống đèn, quạt trần và quạt treo tường, bàn ghế học sinh, bàn ghế giáo viên, bảng viết... phục vụ dạy học và các kì thi.

- Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, trang bị cơ sở vật chất ngày càng khang trang hơn. Năm học này nhà trường đã vận động tài trợ được một số hạng mục: 35 máy tính trị giá 550 triệu đồng do Tập đoàn viễn thông VNPT tài trợ; hệ thống đèn cao áp sử dụng năng lượng mặt trời trị giá 65 triệu đồng do Cựu học sinh khóa 1996-1999 tài trợ; cổng, tường bao, nhà vệ sinh và nhà xe trị giá 10 tỉ đồng (hiện đang hoàn thiện các thủ tục để tiến hành xây dựng);

## **2.2 Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

- Hiện nay phòng học còn thiếu so với quy mô phát triển của nhà trường

- Trường chưa có nhà đa năng, nhà xe học sinh còn thiếu, sân chơi, bãi tập còn hạn chế...

## **3. Công tác phổ cập giáo dục: đánh giá tình hình phổ cập THCS và các chỉ số phổ cập giáo dục, dự kiến thời gian đề nghị Bộ GD&ĐT kiểm tra công nhận.**

### *3.1 Kết quả đạt được so sánh với năm học 2022 – 2023*

- Phối kết hợp với các trường THCS trên địa bàn huyện và một số phường thuộc địa bàn quận Kiến An và thành phố rà soát danh sách những học sinh trong độ tuổi đến trường để tạo điều kiện và vận động học sinh đến trường.

- Yêu cầu giáo viên chủ nhiệm và Đoàn TN tìm hiểu tâm tư nguyện vọng, điều kiện hoàn cảnh của học sinh để có những quan tâm sâu sát, kịp thời và động viên học sinh đi học đầy đủ. Do vậy, tình trạng học sinh thôi học đã giảm đáng kể so với những năm trước.

- Chú trọng việc định hướng nghề nghiệp, ngay từ cuối năm lớp 10 nhà trường tiến hành tổ chức cho học sinh đăng ký môn học nghề đồng thời kết hợp với các trường ĐH, CĐ và chuyên nghiệp tổ chức chương trình hướng nghiệp cho học sinh toàn trường.

- Nhà trường cử 1 đồng chí trong BGH tham gia Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục huyện An Lão.

Nhà trường đã phối hợp với các trường trên địa bàn thành phố để xác nhận phổ cập

### *3.2 Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân*

## **4. Tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày: Không**

### *4.1 Kết quả đạt được/ so sánh với năm học 2022 – 2023*

### *4.2 Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân*

## **5. Công cố phát triển trường phổ thông bán trú (nếu có)**

### *5.1 Kết quả đạt được/ so sánh với năm học 2022 – 2023*

### *5.2 Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân*

## **II. Kết quả nâng cao chất lượng giáo dục trung học.**

### **1. Kết quả đánh giá rèn luyện của học sinh (so sánh tỉ lệ với năm học 2022 - 2023).**

*Bảng 2. Kết quả xếp loại hạnh kiểm theo Thông tư 58*

Năm học	Số HS	Tốt	TL %	Khá	TL %	TB	TL %
---------	-------	-----	------	-----	------	----	------

Năm học 2023-2024	493	492	99,8	1	0,2	0	
So với năm học 2022-2023		Tăng 4,5%		Giảm 3,31%			

*Bảng 3. Kết quả xếp loại rèn luyện theo Thông tư 22*

Năm học	Số HS	Tốt	TL %	Khá	TL %	Đạt	TL %
Năm học 2023-2024	1168	1145	98,03	21	1,8	1	0,09
So với năm học 2022-2023		Giảm 0,94%		Tăng 1,12%		Giảm 0,28%	

## **2. Kết quả đánh giá học tập của học sinh (so sánh tỉ lệ với năm học 2022 - 2023).**

*Bảng 4. Kết quả xếp loại học lực theo Thông tư 58*

Năm học	Số HS	Giỏi	TL %	Khá	TL %	TB	TL %
Năm học 2023- 2024	493	457	92,7	36	7,3	0	0
So với năm học 2022-2023		Tăng 11,6%		Giảm 11,4%		Giảm 0,53%	

*Bảng 5. Kết quả xếp loại học tập theo Thông tư 22*

Năm học	Số HS	Tốt	TL %	Khá	TL %	Đạt	TL %
Năm học 2023-2024	1168	801	68,58	359	30,74	8	0.69
So với năm học 2022-2023		Tăng 21,66%		Giảm 19,31%		Giảm 0,34%	

## **3. Tình hình và kết quả công tác chỉ đạo, tổ chức và quản lý hoạt động chuyên môn trong nhà trường.**

*3.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kết quả triển khai thực hiện Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường*

- Căn cứ công văn số 2229/SGD&ĐT Hải Phòng ngày 22/8/2023 về lịch chỉ đạo thực hiện chương trình; công văn số 2156/SGDĐT-GDTrH ngày 15/8/2023 của Sở GD&ĐT Hải Phòng về triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2023-2024

+ Ban giám hiệu nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, chỉ đạo chi tiết các nội dung, hoạt động giáo dục trong nhà trường năm học 2023-2024; triển khai nội dung kế hoạch tới toàn thể CBGVNV trong nhà trường từ đầu năm học.

+ Trên cơ sở kế hoạch giáo dục nhà trường các tổ/nhóm chuyên môn tiến hành:

Đối với khối 10, 11: Nhóm chuyên môn họp thống nhất xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn, tổ chức dạy dự giờ và rút kinh nghiệm.

Đối với khối 12 các tổ nhóm chuyên môn rà soát nội dung và cấu trúc, sắp xếp lại chương trình giáo dục nhà trường, phát hiện những bất cập, đề xuất phương án điều chỉnh phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường; xây dựng kế hoạch giáo dục môn học.

+ 100% giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học cá nhân trên cơ sở khung thời gian thực hiện nhiệm vụ năm học.

+ Căn cứ yêu cầu cần đạt trong kế hoạch giáo dục nhóm chuyên môn xây dựng, giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy cụ thể;

- Năm học 2023-2024, thực hiện chuyển đổi số, cùng với toàn ngành: kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục môn học, kế hoạch bài dạy của giáo viên được tải/phê duyệt trên hệ thống quản lý chuyên môn.

- Từ đầu tháng 8, nhà trường đã căn cứ vào số lượng giáo viên từng bộ môn để xây dựng các tổ hợp môn học lựa chọn và cụm chuyên đề các môn lựa chọn để tổ chức cho học sinh trúng tuyển vào lớp 10 đăng ký. Trên cơ sở đăng ký của học sinh nhà trường đã sắp xếp lớp học theo các môn học lựa chọn và cụm chuyên đề các môn lựa chọn như sau:

*Bảng 6 : Số lớp học từng môn lựa chọn*

Môn	Vật lý	Hóa học	Sinh học	Địa lý	Tin học	Công nghệ	GDKT & PL
Số lớp 10	08	08	02	05	07	11s	05
Số lớp 11	13	10	04	03	07	13	03

*Bảng 7: Số lớp học từng tổ hợp môn học lựa chọn và chuyên đề học tập*

KHỐI	TỔ HỢP MÔN HỌC LỰA CHỌN	CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP LỰA CHỌN	SỐ LỚP
10	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học	Toán, Lý, Hóa	02
	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ	Toán, Lý, Hóa	06
	Địa lý, GDKT&PL, Tin học, Công nghệ	Toán, Văn, Địa lý	05
11	Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ(TT)	Toán, Lý, Hóa	04
	Vật lý, Hóa học, Tin học, Công nghệ(TT)	Toán, Lý, Hóa	04
	Vật lý, Hóa học, Tin học, Công nghệ(TK)	Toán, Lý, Hóa	02
	Địa lý, GDKT&PL, Tin học, Công nghệ (TK)	Toán, Văn, Địa lý	03

3.2. Kết quả đổi mới phương pháp, hình thức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; các mô hình tổ chức các hoạt động giáo dục sáng tạo của đơn vị; công tác sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học (nêu rõ số lượng chủ đề đã thực hiện)

- Ngay từ đầu năm học BGH nhà trường đã rất quan tâm đến việc thực hiện CT 2018; từ đầu năm học nhà trường đã triển khai nhiều cuộc họp triển khai việc thực hiện quy chế chuyên môn, nhiệm vụ dạy và học trong năm.

- Nhà trường chỉ đạo các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh, chỉ đạo giáo viên thiết kế các hoạt động

dạy học dựa trên các hoạt động học tập của học sinh; tạo điều kiện tốt nhất cho giáo viên ứng dụng CNTT trong giảng dạy.

- Tổ chức dạy học phân hóa theo năng lực của học sinh dựa trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng; và theo hướng hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; dạy học sát đối tượng, chú trọng công tác phụ đạo HS yếu, bồi dưỡng HSG. Trong nội dung bài giảng có phân nâng cao để học sinh đủ khả năng thi đỗ vào các trường Đại học; đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề; bảo đảm cân đối giữa việc truyền thụ kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; phối hợp tốt giữa làm việc cá nhân và theo nhóm; tăng cường thực hành, vận dụng vào thực tiễn, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học.

- Bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ, vận dụng sáng tạo của học sinh, rèn luyện khả năng tự học cho học sinh. Thiết kế, tổ chức, hướng dẫn học sinh thực hiện các hoạt động học tập theo định hướng phát triển năng lực. Tổ chức dạy học bằng nhiều hình thức trong hoặc ngoài lớp học, coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà hoặc ngoài nhà trường.

- Năm học này, các tổ/nhóm chuyên môn tích cực sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, toàn trường đã tổ chức **được 4giữa kỳ dạy với 21 bài/chủ đề, tăng 13 tiết** so với năm học trước và xây dựng được **93 chủ đề môn học, chủ đề tích hợp, chuyên đề với 609 tiết dạy, tăng 214 tiết so với năm trước.**

*3.3. Kết quả thực hiện các phương pháp và hình thức kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh.*

- Năm học 2023-2024 tiếp tục thực hiện đồng thời hai thông tư 22/2021/TT-BGD và thông tư 26/2020/TT-BGDĐT về việc sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư 58/2011/TT-BGDĐT về quy chế đánh giá xếp loại HS THCS và HS THPT.

- Việc thực hiện đánh giá thường xuyên, định kỳ kết quả học tập và rèn luyện của học sinh lớp 11,12 được thực hiện theo Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS, THPT và Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT sửa đổi Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học; đối với học sinh lớp 10 việc đánh giá được thực hiện theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT của Bộ GD và ĐT

- Tổ chức xây dựng ngân hàng câu hỏi kiểm tra, đánh giá đối với khối 10, 11 theo định dạng cấu trúc đề thi tốt nghiệp từ năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; ra đề thẩm định đề chéo khối

- Thực hiện có hiệu quả việc đánh giá kết quả học tập của học sinh theo yêu cầu cần đạt, theo ma trận, bảng đặc tả qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Tất cả các đề kiểm tra bám sát yêu cầu cần đạt, có phân loại các mức độ khác nhau đảm bảo 70% ở mức độ nhận biết, thông hiểu; 30% ở mức vận dụng và vận dụng cao. Có đánh giá thống kê kết quả kiểm tra theo điểm trung bình học sinh, từng lớp học và của từng giáo viên sau các bài kiểm tra định kỳ.

+ Để đảm bảo kiểm tra đúng thực chất năng lực của học sinh, nhà trường đã sắp xếp học sinh trong phòng thi theo năng lực, cụ thể: căn cứ vào kết quả kiểm tra lần trước xếp từ cao xuống thấp để xếp phòng cho đợt kiểm tra sau.

- Ngày 28/11/2023, Bộ GDĐT ban hành Quyết định số 4068/QĐ-BGDĐT về việc phê duyệt “Phương án tổ chức Kỳ thi và xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông từ năm 2025” và đề minh họa (sử dụng kiến thức lớp 10), nhà trường đã chỉ đạo các tổ/nhóm

chuyên môn xây dựng ngân hàng câu hỏi/đề kiểm tra đánh giá giữa kỳ II và cuối kỳ II của khối 10, 11 và ngân hàng câu hỏi, đề chọn học sinh giỏi cấp trường theo định dạng cấu trúc đề minh họa Bộ đã công bố. Kết quả cụ thể về số lượng câu hỏi ngân hàng và đề theo định dạng mới các môn như sau:

*Bảng 8. Tổng hợp ngân hàng câu hỏi, đề KTĐG kỳ II lớp 10, 11 và chọn HSG cấp trường*

Môn	Số câu hỏi	So với năm học 2022-2023	Ghi chú	
Toán	900	Năm học 2022-2023 chưa có ngân hàng theo cấu trúc mới		
Vật lý	300			
Hóa học	350			
Sinh học	350			
Lịch sử	400			
Địa lý	400			
GDKTPL	300			
Công nghệ	300			
Tin học	200			
Ngữ văn	20 đề			Ngân hàng theo từng phần
Tiếng Anh	1.200			

- Ngay từ đầu năm học nhà trường đã triển khai cụ thể việc dạy và học ngoại ngữ theo hướng tăng cường tiếng Nhật Bản, Hàn Quốc đến học sinh khối 10; tổ chức tư vấn việc học IELTS đối với học sinh nhà trường, kết quả đến thời điểm hiện tại có 10 học sinh đạt từ 7.0 trở lên.

- Kết quả thi chọn học sinh giỏi thành phố: Năm học này, trường có 10 học sinh đạt giải học sinh giỏi bảng A, trong đó có 1 học sinh đạt giải Nhì và được tham gia vào đội tuyển quốc gia và 102 học sinh đạt giải học sinh giỏi bảng B và giải toán và các môn KHTN bằng máy tính cầm tay. So với năm học trước tăng 40 giải

*Bảng 9. Kết quả thi chọn học sinh giỏi thành phố*

Loại giải	Số học sinh đạt giải	So với năm học 2022-2023
<b>Nhất</b>	<b>07</b>	<b>Tăng 03</b>
<b>Nhì</b>	<b>34</b>	<b>Tăng 22</b>
<b>Ba</b>	<b>29</b>	<b>Giảm 1</b>
<b>KK</b>	<b>42</b>	<b>Tăng 16</b>
<b>Tổng</b>	<b>112</b>	<b>Tăng 40</b>
<b>Xếp hạng bảng B</b>	<b>10</b>	<b>Tăng 1 bậc</b>

- 02 huy chương vàng Môn câu lông Hội khỏe phù đồng cấp thành phố

3.4. *Kết quả thực hiện quy chế chuyên môn, tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý hồ sơ sổ sách nhà trường, đổi mới hình thức quản lý chuyên môn.*

- Thực hiện theo văn bản số 2772/SGDDĐT- GDTrH ngày 31/8/2022 về việc quy định quản lý hồ sơ, sổ sách trong các trường THCS và THPT trên địa bàn thành phố từ năm học 2022-2023.

- Đối với hồ sơ chuyên môn: 100% thực hiện theo quy định quản lý hồ sơ chuyên môn điện tử

- Các loại hồ sơ: Sổ theo dõi và đánh giá học sinh của giáo viên, Sổ gọi tên ghi điểm, Học bạ; Dữ liệu CD... được quản lý nghiêm túc và thực hiện đúng quy định.

- Các loại hồ sơ được ký số

### 3.5. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

- Đội ngũ giáo viên thiếu cục bộ nên việc phân công giảng dạy và sắp xếp lịch dạy của giáo viên trong tuần cũng gặp không ít khó khăn. Đặc biệt môn GDKT&PL nhà trường chỉ có 1 giáo viên đã cao tuổi nên việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục và các hoạt động giáo dục có liên quan đến bộ môn này gặp nhiều khó khăn.

- Việc xây dựng các chủ đề dạy học chương trình GDPT 2018 còn hạn chế về cả số lượng và chất lượng

- Trường không có nhà đa năng, sân chơi, bãi tập nhỏ và gần khu lớp học nên việc tổ chức các hoạt động giáo dục cũng bị hạn chế.

### 4. Tình hình và kết quả triển khai giáo dục hướng nghiệp, công tác phân luồng học sinh sau THCS và THPT theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 1676/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Nhà trường đã tổ chức cho tất cả học sinh toàn trường tham gia khảo sát định hướng học tập sau THPT trên phần mềm Microsoft Teams và thực hiện theo sự chỉ đạo của Sở về công tác định hướng phân luồng năm học 2023-2024.

- Nhà trường đã triển khai có hiệu quả công tác hướng nghiệp. Đổi mới nội dung và phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực hiện chương trình hiện hành theo định hướng chương trình giáo dục phổ thông 2018. Cụ thể:

+ Đầu năm học nhà trường đã tổ chức tư vấn cho học sinh và phụ huynh lớp 10 về định hướng nghề nghiệp, lựa chọn tổ hợp môn học lựa chọn

+ Tham gia các chương trình tư vấn của các trường Đại học, cao đẳng

#### 4.1. Giải pháp thực hiện giáo dục hướng nghiệp phân luồng học sinh sau trung học cơ sở (THCS) và THPT.

- Thực hiện Công văn số 2300/SGDDĐT-GDTrH ngày 25/08/2023 của Sở GD&ĐT Hải Phòng về việc hướng dẫn thực hiện công tác hướng nghiệp và phân luồng học sinh trung học; Nhà trường đã phân công đ/c Vương Văn Huy –PHT phụ trách công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh, công tác nghề; xây dựng kế hoạch hướng nghiệp, phân luồng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch đã đề ra.

- Ngay từ đầu năm học, PHT phụ trách công tác nghề, hướng nghiệp đã xây dựng kế hoạch; triển khai công tác nghề; hướng nghiệp và phân luồng học sinh cho toàn bộ học sinh các khối lớp.

- Khảo sát nắm thông tin xu hướng nghề nghiệp của học sinh lớp 11, 12 năm học 2023-2024 để có định hướng phân luồng học sinh khi làm hồ sơ dự thi TN THPT và xét tuyển các trường Đại học, cao đẳng;

- Thông tin rộng rãi tới học sinh và phụ huynh học sinh về nhu cầu việc làm thu nhập và yêu cầu trình độ, kỹ năng để học sinh biết lựa chọn nghề nghiệp cho tương lai.

**4.2. Kết quả đạt được/ so sánh với năm học 2022 – 2023 (có số liệu và tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS hàng năm không vào THPT và bỏ túc THPT; học sinh tốt nghiệp THPT hàng năm không đi học đại học, cao đẳng)**

- Mời một số trường ĐH (ĐH Bách khoa Hà Nội; ĐH FPT; Hàng Hải; Kinh tế quốc dân... tư vấn tuyển sinh các ngành học, xu hướng nghề...).

- Thông tin các điểm mới của kì thi TN THPT 2024; hướng dẫn cách khai hồ sơ dự thi TN THPT; xu hướng ngành nghề tương lai ...trong các giờ sinh hoạt lớp, các tiết hoạt động GDNGLL; chủ đề hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Thông tin rộng rãi tới học sinh và phụ huynh học sinh về nhu cầu việc làm thu nhập và yêu cầu trình độ, kỹ năng để học sinh biết lựa chọn nghề nghiệp cho tương lai.

**4.3. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.**

**5. Tổ chức dạy và học ngoại ngữ, tin học, hợp tác quốc tế trong các cơ sở giáo dục trung học theo công văn số 1877/SGDDT-GDTrH ngày 01/9/2021 của Sở GD&ĐT**

**5.1. Kết quả đạt được so sánh với năm học 2022 – 2023 (Nêu rõ số lượng học sinh đạt chứng chỉ quốc tế về ngoại ngữ, số lượng học sinh đạt chứng chỉ tin học MOS, số lượng thí sinh học tiếng Nhật bản, Hàn quốc, Đức, Pháp... trong nhà trường )**

Được sự đồng thuận của phụ huynh và học sinh, từ đầu năm học nhà trường đã tổ chức cho học sinh khối 11 đăng kí học Tin học văn phòng và thi chứng chỉ tin học văn phòng quốc tế (MOS) với trên 300 học sinh đăng kí và thi được cấp chứng chỉ; nhiều học sinh thi và được cấp chứng chỉ tiếng Anh Ielts đủ điều kiện miễn thi tốt nghiệp môn ngoại ngữ.

*Bảng 10. Kết quả học sinh đạt chứng chỉ quốc tế tin học và ngoại ngữ*

Năm học	Số lượng HS đạt chứng chỉ Tin học MOS	Số HS đạt chứng chỉ Ielts và chứng chỉ quốc tế ngoại ngữ khác
2022-2023	0	52
2023-2024	315	100

**5.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

- Kinh phí học tiếng Anh thi chứng chỉ Ielts vẫn còn cao nên số lượng học sinh đăng kí theo học còn ít.

- Cơ sở vật chất phục vụ cho việc học Tin học còn chưa đáp ứng yêu cầu; số máy tính để học thực hành còn ít.

**6. Kết quả thực hiện giáo dục STEM, hoạt động NCKH: Công tác lập kế hoạch, triển khai thực hiện, kiểm tra đánh giá, kết quả đạt.**

**6.1. Kết quả đạt được/ so sánh với năm học 2022 – 2023 (Nêu rõ số lượng chủ đề đã thực hiện)**

- Tổ chức Cuộc thi ý tưởng KH cho học sinh toàn trường, thi KHKT cấp trường có 45 dự án tham gia dự thi và chọn 05 dự án dự thi cấp thành phố và trong cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp thành phố dành cho học sinh trung học nhà trường đạt 01 giải Nhì và 3 giải Tư.
- Giáo dục STEM được quan tâm và triển khai kế hoạch từ đầu năm học. Trong năm học 2023-2024, kết quả cụ thể:

*Bảng 11. Kết quả triển khai dạy học STEM*

Môn	Hoạt động STEM và chủ đề/bài dạy STEM	Số tiết	So với năm học 2022-2023
<b>Toán</b>	Hệ thức lượng và ứng dụng	02	<b>Tăng 1</b>
	Khối tròn xoay	02	
<b>Vật lý</b>	Tên lửa nước	02	<b>Tăng 1</b>
	Trái đất và Bầu trời	02	
<b>Hóa học</b>	Phân bón hữu cơ	02	
<b>Sinh học</b>	Bài học STEM: Các phân tử sinh học	04	<b>Tăng 11</b>
	Bài học STEM: Tế bào nhân thực	05	
	Bài học STEM + tích hợp: Tuần hoàn ở động vật	05	
	Bài học STEM: Sinh sản ở động vật (HKII)	06	
<b>Tổng</b>	<b>09</b>	<b>30</b>	<b>13</b>

#### **6.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.**

- Nhà trường thiếu không gian để lưu giữ, trưng bày các sản phẩm giáo dục STEM của các em học sinh thông qua các hoạt động dạy học STEM cũng như các sản phẩm nghiên cứu khoa học của học sinh.
- Còn một số giáo viên chưa quan tâm đầu tư vào giáo dục STEM và hướng dẫn học sinh nghiên cứu KHKT.

#### **7. Thực hiện lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; tổ chức các hoạt động tập thể; tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống; an toàn giao thông; Công tác Đoàn, Đội trong nhà trường.**

##### **7.1. Kết quả đạt được/ so sánh với năm học 2022 – 2023**

- Triển khai thực hiện tốt Quyết định số 1501/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015 – 2020; Thông tư số 26/2017/TT-BGDĐT về quy định hoạt động văn hóa của học sinh, sinh viên
- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Quyết định của Thủ Tướng phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học”.
- Tổ chức và quản lý tốt các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống cho học sinh. Các hoạt động học tập trải nghiệm hướng nghiệp luôn được đầu tư tổ chức, mang đậm dấu ấn trẻ trung, sáng tạo. Một trong những hoạt động thu hút đông đảo sự yêu thích và trở thành thương hiệu của Ngôi trường màu xanh mỗi dịp Tết đến Xuân về như Ngày Hội : “ Bánh chưng xanh” và đặc biệt là chương trình “ Tết ấm tình người” đã tặng 10 suất quà

cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn và 103 suất quà cho người già không nơi nương tựa ở Trung tâm bảo trợ xã hội.

- Đảm bảo an toàn, an ninh trường học phòng chống các tác động tiêu cực, kích động, lôi kéo HS tham gia các hoạt động vi phạm pháp luật. Phát hiện và ngăn chặn kịp thời việc vận chuyển, tàng trữ truyền bá văn hóa, ấn phẩm độc hại, phản động, các chất cháy nổ, gây nghiện trong nhà trường. Trường thành lập hòm thư góp ý của học sinh và thông qua hòm thư góp ý học sinh tham gia một cách tích cực trong việc phát hiện học sinh vi phạm đạo đức hoặc vi phạm các nội quy quy định của trường của đoàn, hội... hoặc nêu gương những việc tốt của CB, GV, NV và học sinh. GVCN lớp của các trường thường xuyên thông tin về tình hình học tập, thực hiện nề nếp của từng học sinh đến các PHHS qua số liên lạc điện tử. Công đoàn nhà trường đẩy mạnh công tác tuyên truyền và đổi mới công tác giáo dục tư tưởng, chính trị nhằm nâng cao nhận thức, cảnh giác, ý thức trách nhiệm về việc bảo vệ an ninh tổ quốc cho tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Đối với học sinh tập trung tuyên truyền tư tưởng đạo đức, nhận thức đầy đủ các chủ trương chính sách của Đảng và nhà nước, chống các luận điệu tuyên truyền sai lệch của các thế lực thù địch đặc biệt qua các trang mạng xã hội, phòng, tuyên truyền luật lệ giao thông chống bạo lực học đường, ma túy học đường, các loại tệ nạn xã hội khác.. Thực hiện có hiệu quả quản lý, tuyên truyền giáo dục trong cán bộ quản lý, giáo viên, HSSV “nói không” với bạo lực học đường, không để học sinh đánh nhau ở trong và ngoài trường học. Thành lập Ban an ninh - an toàn trường học gồm lực lượng quân sinh, tổ bảo vệ, đội thanh niên xung kích và các tổ chức đoàn thể, GVCN; phối hợp với nhân dân địa phương tăng cường các hoạt động theo dõi, nắm tình hình, đặc biệt phát hiện sớm nhằm ngăn chặn tình trạng học sinh đánh nhau ở trong và ngoài trường học.

- Thực hiện nghiêm công tác phòng, chống các tệ nạn xã hội phòng, tránh tai nạn thương tích, tác hại của thuốc lá, rượu bia. Cho học sinh ký cam kết thực hiện các quy định của pháp luật, của ngành và địa phương; tổ chức cho đại diện các lớp ký công khai trước toàn trường việc không đánh nhau, sử dụng bia rượu, hút thuốc lá, không sử dụng các chất kích thích; Trường đã thành lập tổ Tư vấn học đường, Tổ quân sinh, Tổ trực ban kiểm tra giám sát thường xuyên, liên tục đến từng tiết học. Tăng cường công tác chống kỷ thị và phân biệt đối xử với trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS. Các CLB và các lớp học liên tục có nhiều hoạt động thiện nguyện đến trẻ em bị ung thư, trẻ em mồ côi và trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS. Thông qua các hoạt động thiện nguyện các em không kỷ thị và phân biệt đối xử với trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS. Thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, đảm bảo quyền trẻ em, tạo cơ hội học tập cho các em có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật, học sinh nghèo. Nhà trường luôn quan tâm đến học sinh nghèo vượt khó, hàng năm đều động viên trong các dịp Tết Trung Thu, Tết Nguyên Đán, sơ kết học kì I và Tổng kết năm học.

-Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và truyền thông về giáo dục sức khỏe, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường. Giúp các em hiểu những biểu hiện của giới tính, giáo dục sức khỏe, vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường. Giáo dục các em có thái độ đúng mực trong các mối quan hệ với người khác giới, về sức khỏe bản thân và có ý thức bảo vệ môi trường. Giáo dục dân số, gia đình và phòng, giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên, phòng, chống HIV/AIDS. Giúp các em hiểu những biểu hiện của giới tính. Giáo dục các em có thái độ đúng mực trong các mối quan hệ với người khác giới. Xác định rõ với các em, nhiệm vụ của học sinh là học tập. Những biểu hiện tình cảm nếu có là những biểu hiện của những tình cảm đẹp, rất đỗi bình thường nhưng cần được tôn trọng.

- Chủ động đề xuất và thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo công tác xây dựng trường học an toàn. Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định về Phòng cháy chữa cháy, không để xảy ra cháy nổ trong nhà trường. Tuyên truyền sâu rộng trong học sinh, kí cam kết thực hiện Luật An toàn giao thông trong học sinh, kí cam kết không sử dụng thuốc lá điện tử. Năm học 2023- 2024, trường đã thực hiện các hoạt động tuyên truyền về ATGT, kí cam kết trong học sinh 3 lần, PHHS 2 lần.

- Đoàn thanh niên nhà trường luôn phát huy tinh thần xung kích, sáng tạo của tuổi trẻ trong mọi hoạt động. Các hoạt động của Đoàn thanh niên phong phú bổ ích, phù hợp với tâm lý của tuổi trẻ và giàu ý nghĩa giáo dục như triển khai thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Thực hiện có hiệu quả phong trào học sinh 3 tốt

## 7.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Vẫn còn học sinh vi phạm ATGT như: điều khiển phương tiện đội mũ bảo hiểm nhưng chưa cài quai, chở người không đội mũ bảo hiểm, phương tiện thiếu gương chiếu hậu, không đội mũ bảo hiểm. Khi SGD&ĐT gửi công văn về trường, nhà trường đã nghiêm túc thực hiện kiểm điểm theo đúng qui định.

## 8. Kết quả thực hiện công tác Quản lý việc dạy thêm, học thêm; giáo dục nghề phổ thông

### 8.1. Kết quả đạt được so sánh với năm học 2022 – 2023

- Ngay từ đầu năm học, Đảng ủy, Ban giám hiệu nhà trường đã họp thống nhất các triển khai các nhiệm vụ năm học và quán triệt các văn bản chỉ đạo của các cấp trong đó nhấn mạnh về công tác dạy thêm học thêm và thu chi. Sau khi đã thống nhất trong BGH và thông qua cấp ủy, nhà trường đã tiến hành họp liên tịch để triển khai các nội dung đã thống nhất và họp triển khai đến toàn thể Hội đồng sư phạm.

- Tiến hành họp với Ban đại diện CMHS và trưởng ban đại diện CMHS các lớp để phổ biến, tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của các cấp về tổ chức hoạt động DTHT và thu, chi trong nhà trường, xin ý kiến của phụ huynh về việc tổ chức hoạt động DTHT trong nhà trường. Sau đó tiến hành họp toàn thể phụ huynh đầu năm dưới sân trường để thông tin đến phụ huynh những nét cơ bản về nhà trường, kế hoạch giáo dục năm học mới đồng thời khảo sát nhu cầu, nguyện vọng của phụ huynh và học sinh về việc tổ chức DTHT và các khoản thu trong nhà trường.

- Nhà trường đã triển khai cho giáo viên đăng ký dạy thêm, học thêm và thực hiện cam kết không vi phạm các quy định về dạy thêm, học thêm.

- Thành lập Ban chỉ đạo DTHT và phân công nhiệm vụ cụ thể các thành viên trong Ban chỉ đạo.

- Trên cơ sở đơn xin tự nguyện học thêm của học sinh trong nhà trường, nhà trường phân công giáo viên giảng dạy, xếp lịch học và triển khai tổ chức dạy thêm học thêm đảm bảo nghiêm túc và hiệu quả.

- Quan điểm nhà trường không để cho bất kỳ học sinh nào vì hoàn cảnh khó khăn mà không được đến trường hoặc không được học thêm nếu có nguyện vọng. Do vậy, hàng năm nhà trường đều rà soát để thực hiện chế độ miễn/giảm cho những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, bệnh nan y, tai nạn hoặc có anh/chi/em ruột cùng học tại trường.

Bảng 12. Số giáo viên tham gia dạy thêm trong và ngoài nhà trường

Môn	Số giáo viên dạy thêm trong nhà trường/tổng GV đứng lớp	Tỉ lệ	Số GV dạy thêm ngoài nhà trường
Toán	13/13	100%	01/13
Vật lý	06/06	100%	01/6
Hóa học	04/06	66,7%	
Sinh	02/05	40%	
Văn	09/09	100%	
Tiếng Anh	08/09	88,9%	
Lịch sử	04/05	80%	
Địa lý	03/03	100%	
GDCD	02/04	50%	
Thể dục	05	0	
Tin học	04	0	
Công nghệ	04	0	
GDQP	02	0	
<b>Tổng</b>	<b>51/75</b>	<b>67,1%</b>	<b>02/75</b>

Bảng 13. Số học sinh đăng ký học thêm theo môn

Môn/Khối		Số hs đăng ký học thêm theo môn
Toán	Khối 10	581
	Khối 11	584
	Khối 12	493
Lý	Khối 10	366
	Khối 11	461
	Khối 12	285
Hóa	Khối 10	104
	Khối 11	461
	Khối 12	285
Sinh	Khối 10	0
	Khối 11	0
	Khối 12	142
Văn	Khối 10	581

	Khối 11	584
	Khối 12	493
Anh	Khối 10	581
	Khối 11	584
	Khối 12	493
Sử	Khối 10	0
	Khối 11	123
	Khối 12	205
Địa	Khối 10	0
	Khối 11	123
	Khối 12	205
GDCD	Khối 10	0
	Khối 11	0
	Khối 12	205

## 8.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Còn một số phụ huynh chưa thực sự quan tâm đến việc quản lý học tập của con em, coi việc đăng ký cho học sinh học thêm trong nhà trường như một biện pháp để quản lý tránh học sinh chơi bời lêu lổng.

**9. Tình hình thực hiện chuyển đổi số trong các đơn vị: Tăng cường điều kiện đảm bảo và sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý, tình hình sử dụng phần mềm quản lý chuyên môn điện tử trong các nhà trường; các giải pháp chuyển đổi số của đơn vị trong công tác chuyên môn.**

### 9.1. Kết quả thực hiện đạt được

Nhà trường đã thành lập BCD và xây dựng các kế hoạch chỉ đạo công tác chuyển đổi số của nhà trường năm học 2023-2024. Các bộ phận liên quan đã tiếp cận và tích cực ứng dụng số hoá trong các hoạt động và công việc, nhiệm vụ được giao: các phần mềm tập huấn, bồi dưỡng của CBGV; các phần mềm quản lý học sinh, sổ điểm điện tử (QLCSDL); xây dựng các chủ đề dạy học, các bài giảng điện tử..., cụ thể:

*Bảng 14. Tổng hợp kho học liệu số và bài giảng điện tử*

Stt	Môn	Số lượng sản phẩm			
		Bài giảng điện tử	Thiết bị dạy học số	Ngân hàng câu hỏi	Tư liệu dạy học
1	Toán	8	1	1000	
2	Lý	65		1000	
3	Hóa	20		1000	
4	Sinh	50	1	1000	500

5	<b>Văn</b>	10	1	20	
6	<b>Sử</b>	8		500	30
7	<b>Địa</b>	53		500	20
8	<b>GDCD</b>	1		500	
9	<b>Công nghệ</b>	10			
10	<b>Tin học</b>	36	1		
11	<b>Tiếng Anh</b>	22		1000	
12	<b>Thể dục</b>	1			
13	<b>HĐTNHN</b>	3			
14	<b>GDDP</b>	1			
15	<b>GDQPAN</b>	1			
<b>Tổng</b>		<b>289</b>	<b>4</b>	<b>7200</b>	<b>550</b>
<b>Link tải học liệu</b>		<b><a href="https://drive.google.com/drive/folders/12puF739LSsAmWG3BDgFujVjcK_vQAsI5?usp=drive_link">https://drive.google.com/drive/folders/12puF739LSsAmWG3BDgFujVjcK_vQAsI5?usp=drive_link</a></b>			

- 100% cán bộ quản lý và 98,5% giáo viên thực hiện quản lý hồ sơ chuyên môn điện tử
- 100% giáo viên đã thực hiện ký sổ sổ điểm và học bạ trên CSDL

### 9.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Còn 01 giáo viên chưa gửi được bài lên phần mềm quản lý chuyên môn do tuổi tác nên hạn chế trong việc tiếp cận công nghệ
- Còn một số giáo viên cập nhật KHBD lên phần mềm quản lý chuyên môn muộn do sử dụng điện thoại cũ không cài được chữ ký số.
- Bài giảng điện tử chủ yếu tập trung nhiều chương trình 2006, bài giảng chương trình 2018 còn ít do giáo viên đang làm quen dần với chương trình mới.

### 10. Tình hình hoạt động các trường có yếu tố nước ngoài

Năm học này nhà trường không hoạt động có yếu tố người nước ngoài.

### III. Công tác triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới

#### 1. Việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 và chuẩn bị triển khai cho năm học mới; việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục theo hướng phân cấp, giao quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục.

- Cuối kỳ II vừa qua, nhà trường có khảo sát ý kiến của học sinh và Cha mẹ học sinh khối 11 ở các nội dung: đăng kí các môn thi TN THPT 2025; học sinh có chứng chỉ ngoại ngữ như IELTS, SAT, HSK,... ; khảo sát học sinh có tham gia các bài đánh giá năng lực, đánh giá tư duy hay không, các môn mà học sinh lựa chọn để thi đánh giá năng lực là gì... Để từ đó nhà trường xây dựng phương án kế hoạch tổ chức dạy và học cho khối 12 năm học 2024-2025.

- Chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, đảm bảo thực hiện đúng qui định của chương trình, chủ động giao việc tổ chức các hoạt động chuyên môn cho các tổ để chủ động tìm phương án và xây dựng kế hoạch thực hiện.

- Xây dựng phân công chuyên môn cho năm học 2024-2025 trên cơ sở kế hoạch giáo dục của nhà trường dự kiến, năng lực của giáo viên, nhu cầu học tập của học sinh.

- Quan tâm chú trọng và chủ động xây dựng kế hoạch tham gia các kì thi, cuộc thi thường niên của Sở Giáo dục như kì thi chọn học sinh giỏi cấp thành phố, cuộc thi giải Toán, KHTN bằng máy tính cầm tay, cuộc thi giải Toán, KHTN bằng Tiếng Anh, cuộc thi thiết kế bài giảng E-Learning; tổ chức thành công các chuyên đề cấp Thành phố, cấp trường....

## **2. Việc bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.**

- Kết quả công tác bồi dưỡng và chuẩn bị đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên được nhà trường rất quan tâm, đã triển khai đến 100% cán bộ, giáo viên nội dung Chương trình giáo dục phổ thông 2018 để nghiên cứu và thực hiện; nhà trường có 02 giáo viên tham gia các mô đun của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo khi được tập huấn của Bộ, giáo viên triển khai tập huấn nhân rộng các nội dung do Bộ GDĐT, Sở GDĐT tổ chức cho cán bộ, giáo viên nhà trường; các hoạt động bồi dưỡng khác do đơn vị tổ chức

- Đến nay, 100% giáo viên đã hoàn thành xong việc bồi dưỡng các mô đun Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Hoạt động đổi mới quản lí giáo dục được nhà trường đầu tư bằng nhiều Hội nghị tập huấn và hội thảo; cơ sở vật chất và thiết bị dạy học được trang bị thêm để đáp ứng yêu cầu giáo dục phổ thông mới.

## **3. Chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học**

- Trường đã và đang tiến hành rà soát cơ sở vật chất và thiết bị dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018 của năm học 2023-2024.

- Xây dựng kế hoạch sử dụng cơ sở vật chất và thiết bị dạy học năm học 2024-2025; từ đó đề xuất mua sắm các thiết bị còn thiếu để đáp ứng nhu cầu sử dụng thiết bị dạy học cho năm học 2024-2025.

- Triển khai xây dựng cổng trường, nhà xe hai tầng cho học sinh, nhà vệ sinh; cải tạo phòng học để đảm bảo đủ số lượng phòng học cho 39 lớp năm học 2024-2025.

## **4. Công tác lựa chọn sách giáo khoa, tập huấn và cung ứng, sử dụng sách giáo khoa nhà trường đã ban hành các văn bản:**

- Kế hoạch số 07/KH-THPTAL ngày 12/3/2024 về việc lựa chọn sách giáo khoa năm học 2024-2025;

- Kế hoạch số 10/ KH-THPTAL ngày 01/4/2024 về việc kiểm tra hồ sơ lựa chọn sách giáo khoa năm học 2024-2025;

- Quyết định số 26/QĐ-THPTAL ngày 12/3/2024 về việc thành lập Hội đồng lựa chọn SGK lớp 12 năm học 2024-2025;

- Thông báo số 01/TB-THPTAL ngày 02/3/2024 về việc dự Hội thảo giới thiệu các bộ SGK lớp 12 và link SGK điện tử;

- Thông báo số 02/TB-THPTAL ngày 25/3/2024 về việc dự Hội thảo giới thiệu các bộ SGK và lựa chọn SGK môn GDQPAN lớp 12 về việc lựa chọn SGK năm học 2023-2024:

Nhà trường tạo điều kiện thuận lợi về thời gian cho giáo viên nghiên cứu SGK, từng giáo viên có đánh giá bộ sách theo tiêu chí; Tổ nhóm chuyên môn đánh giá, bỏ phiếu lựa chọn; Hội đồng lựa chọn SGK nhà trường tổ chức đánh giá hồ sơ lựa chọn của các Tổ chuyên môn đúng đúng quy định.

#### **IV. Đánh giá chung**

##### **1. Kết quả đã đạt được**

- 100% cán bộ giáo viên thực hiện đúng đủ tốt qui chế chuyên môn, không có vi phạm về công tác chuyên môn. Giáo viên luôn tích cực học tập đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường chuyên môn nghiệp vụ để giảng dạy đạt hiệu quả cao hơn.
- Việc kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh từng bước thực hiện hiệu quả ở các khối lớp.
- Đạt 10 giải HSG cấp thành phố bảng A, 71 giải bảng B; 18 giải Casio; 04 giải KHKT cấp thành phố.
- Các chủ đề sinh hoạt chuyên môn của Tổ/nhóm CM được thực hiện trong chủ đề của tháng.

##### **2. Hạn chế cần khắc phục**

- Kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên còn mang tính chất hình thức, chưa thiết thực. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ trong tổ/nhóm chuyên môn.
- Chưa xây dựng ngân hàng đề thi các môn học theo ma trận đặc tả của Bộ GD đối với chương trình GDPT 2018.
- Chưa tổ chức được hoạt động học tập trải nghiệm từ nhà trường đến công trường cho học sinh.
- Kho học liệu và bài giảng điện tử chủ yếu tập trung nhiều chương trình GDPT 2006, chưa có nhiều học liệu chương trình GDPT 2018
- Việc xây dựng thiết bị dạy học số còn nhiều hạn chế.
- Còn một giáo viên thực hiện chuyển đổi số chậm.

#### **Phần II**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM HỌC 2024-2025**

#### **I. Phương hướng:**

- Tăng cường quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục trung học; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh; tiếp tục đổi mới kiểm tra - đánh giá; tăng cường hiệu quả hoạt động giáo dục STEM, đẩy mạnh hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học; đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng trong giáo dục phổ thông; tiếp tục đổi mới công tác quản trị, tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục phổ thông.
- Thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018; thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương; đẩy mạnh tập huấn, đào tạo bồi dưỡng nâng

cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

## **2. Triển khai các giải pháp nhằm thực hiện tốt sứ mệnh của Ngành giáo dục:**

+ *Học để làm người công dân tốt, có đầy đủ kỹ năng để thích ứng với đô thị thông minh và quá trình hội nhập quốc tế.*

+ *Học để có nghề nghiệp hiệu quả, nuôi mình và gia đình.*

+ *Học để đóng góp cho thành phố và đất nước.*

## **II. Nhiệm vụ trọng tâm đổi mới giáo dục trung học năm học 2024-2025**

Năm học 2024-2025 trường THPT An Lão có 39 lớp với dự kiến 1753 học sinh. Đối với nhà trường, năm học này toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường tiếp tục kế thừa và phát huy truyền thống gần nửa thế kỷ xây dựng, phát triển và trưởng thành, phấn đấu hết mình để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ trọng tâm sau đây của năm học:

**1. Tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý;**

**2. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với khối 10, 11 và triển khai đối với khối 12;**

**3. Thực hiện nghiêm túc các quy định về quy chế chuyên môn;**

**4. Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của người học; triển khai áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; đẩy mạnh giáo dục STEM và hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong nhà trường;**

**5. Triển khai Kế hoạch xây dựng các tổ hợp môn lựa chọn và chuyên đề dạy học để đón học sinh khối 10 mới;**

**6. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học**

**7. Tăng cường công tác Giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục ngoài giờ lên lớp, định hướng phân luồng gắn với giáo dục hướng nghiệp dạy nghề;**

**8. Làm tốt công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, Quốc phòng An ninh, Y tế học đường, thẩm mỹ và vệ sinh môi trường và an toàn an ninh trường học;**

**9. Tiếp tục đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý giáo dục;**

**10. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục trong nhà trường;**

### **\* GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

**1. Tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý.**

*1.1. Mục tiêu:* Giúp đội ngũ nâng cao về nhận thức về tư tưởng chính trị, về mục tiêu đổi mới chương trình sách giáo khoa; nắm vững các kiến thức, kỹ năng, thái độ và vận dụng có hiệu quả vào quá trình, dạy học; nắm được các yêu cầu đổi mới quản lý giáo dục, thực hiện các quy chế chuyên môn, kiểm tra đánh giá kết quả giảng dạy, học tập của giáo viên, học sinh; đổi mới PPDH, kiểm tra đánh giá và ứng dụng CNTT trong dạy học.

*1.2. Giải pháp*

- Tổ chức bồi dưỡng tập trung theo hướng dẫn của Sở, đặc biệt tổ chức tốt việc tập huấn tại trường thông qua dự giờ thăm lớp, qua các chuyên đề, qua sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, qua tự bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên...
- Bồi dưỡng về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về kinh tế, xã hội, giáo dục đào tạo và các chủ trương mới của ngành; những kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ phục vụ yêu cầu nâng cao chất lượng dạy và học bám sát chuẩn kiến thức kỹ năng và giáo dục kỹ năng sống.
- Hình thức tổ chức : tại trường do BGH và các tổ chuyên môn chủ trì.- T ham gia dự các cuộc bồi dưỡng giáo viên do Sở GD&ĐT Hải Phòng tổ chức, họp chuyên môn tập trung bàn về các vấn đề khó, phân công nghiên cứu sâu một môn để thao giảng và mở chuyên đề ở khối.
- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của các tổ/ nhóm chuyên môn thông qua hoạt động nghiên cứu bài học.
- Tham gia các đợt tập huấn bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ của Sở, Bộ GD - Thực hiện tốt công tác tự bồi dưỡng chuyên môn.
- Tích cực học tập nâng cao trình độ, thi lấy chứng chỉ, thi cao học...
- Làm tốt công tác tuyên truyền, động viên các đồng chí có năng lực chuyên môn tham gia dạy các bài dạy khó.
- Xây dựng, hội thảo, báo cáo các chuyên đề: Kinh nghiệm bồi dưỡng HSG, các vấn đề khó trong chuyên môn, đổi mới KT&DG và đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn ....
- Phân công giúp đỡ các giáo viên còn hạn chế về chuyên môn.
- Kết hợp với Trung tâm Tin học bồi dưỡng kỹ năng thiết kế bài giảng e-learning và cách thức sinh hoạt chuyên môn trên Trường học kết nối.

## **2. 2. Tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với khối 10, 11 và triển khai đối với khối 12**

### *2.1. Mục tiêu:*

- Tiếp tục phát huy hiệu quả Kế hoạch giáo dục nhà trường đối với khối 10,11 và triển khai có hiệu quả chương trình đối với khối 12.
- Việc ứng dụng CNTT, sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học được cụ thể hóa trong Kế hoạch giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn và cá nhân; Mỗi môn xây dựng ít nhất 2 chủ đề ( dạy học tích hợp, chủ đề nội môn, liên môn, trải nghiệm hướng nghiệp hoặc STEM), cụ thể hóa nội dung và nguồn huy động kinh phí để tổ chức thực hiện.

#### *\* Đối với môn tiếng Anh*

- Bám sát các văn bản chỉ đạo về dạy học và đánh giá môn ngoại ngữ.
- Phát huy tốt phương tiện CNTT và truyền thông trong dạy học Tiếng anh của nhà trường;
- Tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên học tập, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.
- Tăng cường cơ sở vật chất, tài liệu cho việc dạy học tiếng Anh; sử dụng hiệu quả hệ thống loa phát thanh tại các phòng học trong việc học tập và đổi mới kiểm tra đánh giá năng lực môn tiếng Anh

### *2.2 Giải pháp:*

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

- Tăng cường thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông, giáo dục quốc phòng an ninh... theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Kế hoạch giáo dục các môn học, hoạt động giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn phải được hiệu trưởng nhà trường phê duyệt, báo cáo Sở GDĐT.

- Quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn được thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT.

### **3. Thực hiện nghiêm túc các quy định về quy chế chuyên môn.**

#### *3.1. Thực hiện chương trình*

##### *3.1.1. Mục tiêu:*

- Nghiêm túc thực hiện chương trình có sự rà soát, điều chỉnh tinh giản nội dung khó, đề xuất thay thế những nội dung chưa phù hợp, xây dựng và triển khai kế hoạch dạy học tự chọn, tổng kết đánh giá đúng quy định.

##### *3.1.2. Giải pháp:*

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh ở tất cả các môn những bất cập của chương trình hiện hành, đề xuất các phương án sắp xếp, điều chỉnh phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, đặc thù của từng bộ môn và học sinh có sự phê duyệt của Hiệu trưởng;

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường theo hướng sắp xếp và cập nhật các nội dung dạy học nhằm tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực.

- Tăng cường thực hiện lồng ghép tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tệ nạn xã hội, ma túy, HIV/AIDS. Chú trọng tuyên truyền giáo dục chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường, phòng chống biến đổi khí hậu, chống rác thải nhựa; Giáo dục Luật An toàn giao thông, giáo dục quốc phòng-an ninh và các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học kỹ thuật;

- Nâng cao chất lượng giáo dục thể chất và thể dục thể thao trong trường học, vận dụng linh hoạt việc dạy tập trung nội dung thực hành môn GDQP;

#### *3.2. Thực hiện quy chế chuyên môn*

##### *3.2.1. Mục tiêu:*

- Nghiêm túc thực hiện nội quy, quy chế chuyên môn trong nhà trường;

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn định kỳ và đột xuất;

##### *3.2.2. Giải pháp:*

- Cán bộ chủ chốt, các tổ chuyên môn đều phải có tập văn bản chỉ đạo chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo. Căn cứ văn bản chỉ đạo, các bộ phận, tổ chuyên môn và các cá nhân có liên quan xây dựng kế hoạch triển khai và phê duyệt đúng tiến độ.
- Công đoàn phối hợp với Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn xây dựng và triển khai các quy định về chuyên môn tới tổ/nhóm chuyên môn và hội đồng sư phạm. Gắn thi đua khen thưởng với việc thực hiện quy chế chuyên môn;
- Ban giám hiệu thực hiện chế độ trực, giảng dạy và dự giờ đúng quy định;
- Duy trì kế hoạch kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn định kỳ hoặc đột xuất đối với các tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên.

#### **4. Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của người học; triển khai áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; đẩy mạnh giáo dục STEM và hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp trong nhà trường**

##### *4.1. Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của người học; triển khai áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; đẩy mạnh giáo dục STEM và hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong nhà trường*

###### *4.1.1. Mục tiêu:*

- Xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Tiếp tục triển khai giáo dục STEM trong việc thực hiện chương trình giáo dục ở những môn học liên quan;
- Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng;
- Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao; thí nghiệm- thực hành; ngày hội STEM; Festival... trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh; tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa nhân loại.

###### *4.1.2. Giải pháp:*

- Các tổ CM và CBQL có đầy đủ các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT, Bộ giáo dục và đào tạo liên quan đến đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá
- Đổi mới việc sinh hoạt tổ chuyên môn, tăng cường theo hướng trao đổi, thảo luận về các chủ đề, nội dung giảng dạy, rút kinh nghiệm, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc gặp phải khi giảng dạy, dự giờ không cho điểm, đánh giá giáo viên( trừ tiết dạy thanh tra và thi GVG). quan tâm xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán trong mỗi bộ môn, mỗi bộ môn phải bồi dưỡng và xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán của bộ môn;

- Đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết có vấn đề, các phương pháp thực hành trong các môn học, tăng cường liên hệ thực tế, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin cho phù hợp với nội dung của bài học;
- Tăng cường đổi mới PPDH gắn liền với việc định hướng và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học kỹ thuật và vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết tình huống thực tiễn;
- Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học, dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh trình bày, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng;
- Yêu cầu mỗi giáo viên phải có kế hoạch đổi mới PPDH và kiểm tra đánh giá theo định hướng hình thành và phát triển năng lực của học sinh.
- Tăng cường công tác dự giờ, đánh giá chất lượng và hiệu quả giờ dạy.
- Tiếp tục triển khai có hiệu quả mô hình giáo dục STEM với các hình thức linh hoạt: thông qua hoạt động của các câu lạc bộ, các chủ đề dạy học. Tổ Lý-Hóa- sinh tiếp tục triển khai câu lạc bộ STEM.
- Giao cho các tổ chuyên môn xây dựng tối thiểu 2 chủ đề dạy học/kỳ; triển khai tổ chức, hướng dẫn học sinh tham gia Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật;
- Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến, trường học kết nối...
- Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm sáng tạo góp phần phát triển năng lực học sinh trên cơ sở tự nguyện của phụ huynh và học sinh phù hợp với đặc điểm tâm lý và nội dung học tập của học sinh.

#### 4.2. *Đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá*

##### 4.2.1. *Mục tiêu:*

- Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc đúng quy chế ở các khâu ra đề, coi, chấm thi. Nhận xét, đánh giá học sinh đảm bảo thực chất, trung thực, khách quan, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh;
- Kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành, nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết vấn đề thực tiễn, tăng cường các câu hỏi mở, gắn với thời sự, quê hương, đất nước đối với các môn học xã hội để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

4.2.2. *Giải pháp:*- Tiếp tục triển khai xây dựng ngân hàng câu hỏi và ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá giữa kỳ và cuối kỳ đối với khối 3 khối.

- Xây dựng ngân hàng câu hỏi, đề cương ôn thi tốt nghiệp cho học sinh lớp 12

### **6. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học, xây dựng trường chuẩn Quốc gia.**

#### 6.1. *Mục tiêu:*

- Huy động mọi nguồn lực từng bước đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tu sửa cảnh quan khang trang, sạch đẹp, tạo môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn.

- Đảm bảo 100% học sinh có đủ SGK, 100% giáo viên có đủ sách nghiệp vụ; hằng năm mua bổ sung sách giáo khoa, sách tham khảo, thiết bị thí nghiệm để đảm bảo đầy đủ các thiết bị trong danh mục tối thiểu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo . Xây dựng tủ sách giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật...

## 6.2. Giải pháp:

+ *Đối với cơ sở vật chất:*

- Rà soát, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ các hoạt động của nhà trường trong năm học;

- Bố trí đủ số phòng học đảm bảo các lớp học 1 ca, bàn giao tài sản, trang thiết bị phòng học để các khối lớp tự quản; Sửa chữa và nâng cấp phòng thực hành (Hóa-Sinh; Vật lý; Tin học ...) đảm bảo nhu cầu tối thiểu;

- Vận động cha mẹ học sinh tài trợ kinh phí xã hội hóa mua sắm các trang thiết bị phục vụ giảng dạy tại các phòng học (máy tính, máy chiếu, camera an ninh ...)

+ *Đối với thiết bị dạy học.*

- Khai thác, sử dụng có hiệu quả các thiết bị đồ dùng dạy học hiện có, khuyến khích giáo viên tự thiết kế đồ dùng dạy học, thường xuyên sử dụng các phần mềm dạy học để tạo hứng thú cho học sinh.

- Sử dụng có hiệu quả các phòng thực hành, thực hiện đúng nguyên tắc giao.

- Mỗi Tổ chuyên môn lập kế hoạch sử dụng đồ dùng dạy học ngay từ đầu năm học.

- Giáo viên Hóa, Lý, Sinh căn cứ vào kế hoạch sử dụng đồ dùng thiết bị dạy học, đăng ký với chuyên môn trường danh mục thiết bị dạy học vào thứ 5 hàng tuần đăng ký cho tuần học tiếp theo. Căn cứ vào đó nhân viên phòng thí nghiệm có trách nhiệm chuẩn bị đồ dùng thí nghiệm cho giáo viên vào trước các tiết dạy thực hành.

- Cán bộ phòng thí nghiệm kết hợp với nhóm chuyên môn kiểm tra lại toàn bộ thiết bị hiện có, nếu thiếu sẽ đề nghị trang bị thêm theo danh mục tối thiểu, hằng tháng kiểm tra việc thực hiện báo cáo.

## 7. Tăng cường công tác Giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục ngoài giờ lên lớp, định hướng phân luồng gắn với giáo dục hướng nghiệp dạy nghề cho học sinh

### 4.1 Công tác Giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục ngoài giờ lên lớp

#### 4.1.1. Mục tiêu:

- Nâng cao vai trò lãnh đạo của cấp Ủy, tăng cường hơn nữa vai trò của tổ chức Công đoàn, Đoàn trường trong trường học về công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh;

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh có nhận thức đúng và có hành động tích cực trong việc rèn luyện đạo đức, lối sống, không có các trường hợp vi phạm pháp luật, Luật ATGT ...;

- Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an ninh trật tự trường học được đảm bảo, ngăn ngừa, phòng tránh không để bạo lực xảy ra trong và ngoài trường học.

#### 4.1.2. Giải pháp

- Tổ chức các hoạt động giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống thiết thực, cụ thể, tránh phô trương, hình thức: Mời ban tuyên giáo huyện ủy về quán triệt tinh thần các chỉ thị, nghị quyết của Bộ Chính trị; Thành ủy; Huyện ủy;

- Xây dựng bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường, nội quy, quy định của nhà trường đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh;
- Tổ chức cho học sinh đăng ký phần đấu trong năm học, ký cam kết không vi phạm Luật ATGT, không tham gia các tệ nạn xã hội, không sử dụng, tàng trữ pháo nổ ...;
- Xử lý nghiêm đối với cán bộ, giáo viên, học sinh vi phạm pháp luật, Quy chế chuyên môn, Quy chế thi cử ..., đặc biệt là trường hợp giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo; Khuyến khích học sinh có nhiều thành tích trong học tập. Có biện pháp giáo dục hiệu quả đối với những học sinh có học lực yếu kém và hạnh kiểm yếu;
- Chú trọng thực hiện lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục hướng nghiệp, giáo dục giá trị sống, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục phòng chống tham nhũng ... trong các môn học và các hoạt động giáo dục. Giáo dục truyền thống bằng nhiều hình thức, đặc biệt duy trì việc tham quan học tập ...
- Tổ chức tốt hoạt động “*Tuần sinh hoạt đầu năm học*”: Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của Ngày khai giảng, Lễ tri ân, Lễ chào cờ; hướng dẫn học sinh hát Quốc ca đúng nhạc và lời để hát tại các buổi Lễ.
- Tiếp tục tổ chức thu hút học sinh tham gia các hoạt động văn nghệ, trò chơi dân gian và các hội thi năng khiếu văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; bài tập dân vũ, thể dục giữa giờ và tổ chức sinh hoạt dưới hình thức các câu lạc bộ

#### 4.2. Định hướng phân luồng gắn với giáo dục hướng nghiệp dạy nghề

##### 4.2.1. Mục tiêu:

- Khảo sát năng lực, nhu cầu nghề nghiệp của học sinh để từ đó phân lớp phù hợp với năng lực học tập của học sinh.
- Gắn liền lý thuyết với thực hành, góp phần định hướng, phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THPT; tư vấn lựa chọn đúng con đường lập thân lập nghiệp cho học sinh;
- Triển khai Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ.
- Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp trong trường phổ thông; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp trong các nhà trường; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học gắn với giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông; huy động nguồn lực xã hội trong và ngoài nhà trường tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông; tăng cường quản lý đối với giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh.
- Phối hợp triển khai Đề án Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1665/QĐ-TTg ngày 30/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Trong đó tập trung đẩy mạnh công tác truyền thông; thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp và trang bị các kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp cho học sinh.

##### 4.2.2. Giải pháp

- Xây dựng và triển khai kế hoạch dạy nghề phổ thông đối với học sinh khối 11;
- Duy trì và triển khai có hiệu quả hoạt động của tổ tư vấn học đường; Phối hợp với các trường Đại học-Cao đẳng tổ chức tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh khối 11, 12;

- Phối hợp với GVCN tổ chức tốt ngày Hội tư vấn tuyển sinh do trường Đại học Hàng Hải kết hợp với báo Tuổi trẻ tổ chức thường niên;
- Ban sinh hoạt NGLL kết hợp với GVCN xây dựng các chuyên đề phổ biến, tư vấn định hướng nghề nghiệp với mục tiêu từ lý thuyết tới thực hành, từ nhà trường đến nhà máy;
- Khuyến khích các tổ chuyên môn xây dựng và triển khai các cuộc thi, nghiên cứu KHKT, các ý tưởng khởi nghiệp ... nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp của học sinh.
- Ban tuyển sinh nhà trường thường xuyên cập nhật các nội dung mới về kỳ thi tốt nghiệp THPT, xét tuyển các trường Đại học-Cao đẳng để giải đáp kịp thời các vướng mắc cho học sinh. Bố trí nhân lực thường trực hỗ trợ học sinh hoàn thiện hồ sơ đăng ký dự thi THPT; xét tuyển Đại học-Cao đẳng; điều chỉnh nguyện vọng và các hồ sơ có liên quan để học sinh; Tổng hợp, thống kê học sinh trúng tuyển các trường Đại học-Cao đẳng trên cổng thông tin điện tử nhà trường.

## **8. Làm tốt công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, Quốc phòng An ninh, Y tế học đường, Vệ sinh môi trường và an toàn an ninh trường học**

### *8.1. Mục tiêu*

- Phát triển con người toàn diện, có trí thức, có sức khỏe, có lối sống lành mạnh, biết cảm thông, chia sẻ.
- Đảm bảo vệ sinh môi trường gắn với hành động cụ thể, tuyên truyền phổ biến phòng chống biến đổi khí hậu, chống rác thải nhựa.
- Xây dựng Kế hoạch giáo dục quốc phòng theo quy định hiện hành có sự phê duyệt của Ban chỉ huy quân sự huyện An Lão.
- Thực hiện nghiêm túc Quy định về hoạt động y tế trong nhà trường

### *8.2. Giải pháp:*

- Hoàn thiện hồ sơ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh trong năm học; kết hợp với Bệnh viện đa khoa An Lão tổ chức khám sức khỏe cho học sinh;
- Đoàn trường kết hợp với nhân viên y tế, giáo viên chủ nhiệm xây dựng kế hoạch tổng vệ sinh hàng tuần/tháng đối với học sinh, phân công các tập thể lớp phụ trách trực vệ sinh các khu vực công cộng;
- Phổ biến, tuyên truyền tới cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tới các vấn đề liên quan đến biến đổi khí hậu, chống rác thải nhựa trong các buổi Chào cờ đầu tháng;
- Ban giám hiệu nhà trường xây dựng Kế hoạch giáo dục Quốc phòng-An Ninh có sự phê duyệt của Ban chỉ huy quân sự huyện An Lão; tổ chức Hội thao GDQPAN và tổng kết, đánh giá chất lượng môn Giáo dục Quốc phòng đúng quy định;
- Xây dựng và ký kết quy chế phối hợp đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội giữa nhà trường và công an địa phương.

## **9. Tiếp tục đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý giáo dục**

### *9.1. Mục tiêu:*

- Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học; tăng cường sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến nhằm tiết kiệm

thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao...

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng;
- 100% cán bộ, giáo viên sử dụng CNTT vào dạy học và quản lý. Sử dụng hiệu quả các phòng máy vi tính, phòng thiết bị dạy học ngoại ngữ.
- Giáo viên phải tổ chức hướng dẫn học sinh tìm kiếm tài nguyên trên mạng để phục vụ học tập.

## 9.2. Giải pháp

- Tập trung chỉ đạo giáo viên chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học; tăng cường sử dụng các mô hình dạy học qua mạng. Xây dựng và triển khai Kế hoạch tổ chức cuộc thi thiết kế bài giảng E-Learning cấp cơ sở, lựa chọn sản phẩm tham dự cấp Thành phố;
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh thông qua việc sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý điểm, xếp thời khóa biểu, kế toán, kiểm định chất lượng giáo dục;
- Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành; duy trì tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bằng hình thức trực tuyến;

Đẩy mạnh việc viết tin, bài tuyên truyền về các hoạt động đổi mới giáo dục, nghiên cứu, trao đổi chuyên môn trên cổng thông tin điện tử nhà trường

## 10. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục trong nhà trường

### 10.1. Mục tiêu

- Vận động, tuyên truyền các nội dung đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành trung ương khóa XIII tới đông đảo quần chúng nhân dân;
- Quảng bá hình ảnh, hiệu quả hoạt động của nhà trường trong các năm học để phụ huynh và nhân dân yên tâm gửi gắm con em mình học tập và rèn luyện tại trường;

### 10.2. Giải pháp

- Duy trì hoạt động, cập nhật đầy đủ tin bài phản ánh được các hoạt động của nhà trường trên cổng thông tin điện tử;
- Xây dựng quy chế công khai các hoạt động giáo dục của nhà trường, thông báo công khai chất lượng giáo dục đào tạo của nhà trường trên các phương tiện thông tin (bảng tin; cổng thông tin điện tử) để phụ huynh và nhân dân chia sẻ, đồng thuận và ủng hộ các chủ trương đổi mới và kết quả đào tạo của nhà trường;

## III. Đề xuất, kiến nghị

Qua thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học hàng năm, nhà trường xin kiến nghị Sở và phòng chuyên môn một số nội dung sau:

- Sở sớm triển khai các văn bản chỉ đạo chuyên môn của năm học mới( trong tháng 8 trước khi khai giảng) để các nhà trường kịp thời xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện.

- Tăng cường đầu tư ngân sách để bổ sung cơ sở vật chất đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

**- Nơi nhận:**

- Sở GD&ĐT HP (để BC);

- BGH;

- Tổ/nhóm CM;

- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Trần Đức Ngọc**